TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 - PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 150/2026/QĐST-HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 02 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 191/2026/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2026, về việc "Ly hôn" giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Mỹ L**- Sinh năm: 2004
- Bị đơn: **Anh Trương Quang H** - sinh năm 2000

Cùng trú tại: Phố B xã M, tỉnh P

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về án phí, lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Trương Quang H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Trương Quang H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Các đương sự thỏa thuận giao cháu Trương Phúc A, sinh ngày 28/9/2018 cho anh Trương Quang H Linh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Phúc A đủ 18 tuổi.

Anh Trương Quang H chưa yêu cầu chị L phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về các khoản vay nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ L tự nguyện nộp: 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn. Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0004069 ngày 06/5/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Mỹ L số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ theo biên lai số 0004069 ngày 06/5/2026.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh PT;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND Khu vực 12;
- Thi hành án DS tỉnh PT;
- UBND xã Mường Thàng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà